

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦU KÈ
TỈNH TRÀ VINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 46/2023/HS-ST
Ngày: 07 - 8 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦU KÈ TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

T7 phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Mỹ Ai

Các Hội T7 nhân dân:

Ông Nguyễn Nam Dũng

Ông Thạch Ân

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Thị Hòa Xuân, là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Hoài Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ T7 công khai vụ án hình sự sơ T7 thụ lý số: 36/2023/TLST - HS ngày 23 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2023/QĐXXST - HS ngày 21 tháng 7 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Văn H, sinh ngày 01/01/1969, tại tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: Khóm A, thị trấn C, huyện C1, tỉnh Trà Vinh. Nghề nghiệp: Bán vé số. Trình độ học vấn: Nghe nói đọc và viết được Tiếng Việt; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1935 và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1942; Vợ: Nguyễn Thị T1, sinh 1977 (đã ly hôn); Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1989 (chung sống như vợ chồng từ năm 2019 đến nay) và 03 người con, lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 2001; Tiền án, Tiền sự: không có.

Ngày 26 tháng 3 năm 2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè ra Quyết định khởi tố bị can và Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 26 tháng 3 năm 2023 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Nguyễn Thị Thanh T, sinh ngày 01/01/1989, tại tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: Khóm A, thị trấn C, huyện C1, tỉnh Trà Vinh. Nghề nghiệp: Bán vé số. Trình độ học vấn: 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Thanh T2, sinh năm 1969 và bà Thạch Thị U, sinh năm 1968. Chồng: Sơn Ngọc M, sinh 1987 (đã ly hôn); Lý Bảo Đ, sinh năm 1980 (ly

hôn năm 2019); Nguyễn Văn H, sinh năm 1969 (chung sống như vợ chồng từ năm 2019 đến nay) và 02 người con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 1990. Tiền án, Tiền sự: không có.

Ngày 26 tháng 3 năm 2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè ra Quyết định khởi tố bị can và Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 26 tháng 3 năm 2023 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

1. Bà Trần Thị K, sinh năm 1960 (có mặt);
Nơi cư trú: Ấp 1, xã H, huyện C1, tỉnh Trà Vinh.
2. Ông Trần Hoài T3, sinh năm 1989 (vắng mặt);
Nơi cư trú: Ấp 1, xã H, huyện C1, tỉnh Trà Vinh.
3. Ông Trần Văn T4, sinh năm 1970 (vắng mặt);
Nơi cư trú: Ấp N, xã T5, huyện C1, tỉnh Trà Vinh.
4. Bà Lê Thị Thúy H2, sinh năm 1983 (vắng mặt);
Nơi cư trú: Khóm B, thị trấn C, huyện C1, tỉnh Trà Vinh.
5. Bà Khiều Thị T6, sinh năm 1956 (vắng mặt);
Nơi cư trú: Ấp N, xã H, huyện C1, tỉnh Trà Vinh.
6. Bà Nguyễn Thị Hồng T7, sinh năm 1980 (vắng mặt);
Nơi cư trú: Khóm C, thị trấn C, huyện C1, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 45 phút ngày 22 tháng 12 năm 2022, Công an thị trấn C tiến hành kiểm tra địa điểm bán vé số tự chọn Thanh T của bị cáo Nguyễn Thị Thanh T và Nguyễn Văn H tại khóm 4, thị trấn C, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh thì phát hiện có 02 (hai) tờ giấy, mặt trước in kết quả xổ số, mặt sau mỗi tờ giấy có ghi nhiều ký hiệu số và chữ cái nghi là tờ phôi ghi các lô số đề nên tiến hành tạm giữ. Kiểm tra bên trong thùng vé số phát hiện, tạm giữ 02 (hai) điện T4 di động nhãn hiệu Vivo Y21S, màn hình cảm ứng cùng số tiền 1.320.000đồng. Tiến hành kiểm tra trên người của Nguyễn Văn H, phát hiện và tạm giữ số tiền 1.500.000đồng. Quá trình xác minh nhận thấy vào ngày 22 tháng 12 năm 2022, Nguyễn Thị Thanh T và Nguyễn Văn H thực hiện việc đánh bạc mà được thua bằng tiền dưới hình thức ghi bán các lô số đề với số tiền hơn 5.000.000đồng. Xét thấy, vụ việc không thuộc T7 quyền giải quyết nên Công an thị trấn C chuyển toàn bộ hồ sơ cùng vật chứng đã tạm giữ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè tiến hành làm việc với bị cáo Nguyễn Thị Thanh T và bị cáo Nguyễn Văn H. Qua làm việc xác định, bị cáo T và bị cáo H sinh sống như vợ chồng từ năm 2019 đến nay tại Khóm A, thị trấn C, huyện C1, tỉnh Trà Vinh. Hằng ngày bị cáo T bán vé số tại thùng vé số tự chọn

Thanh T thuộc khóm 4, thị trấn C, huyện Cầu Kè còn bị cáo H thì đi bán vé số dạo. Do thu nhập từ việc bán vé số bấp bênh, không đủ để trang trải cho cuộc sống nên vào khoảng tháng 9 năm 2022 bị cáo T nảy sinh ý định thực hiện hành vi đánh bạc trái phép mà được thua bằng tiền dưới hình thức ghi bán các lô số đề rồi giao cho chủ đề (thầu đề) để hưởng tiền chênh lệch. Sau đó, bị cáo T bàn bạc với bị cáo H để cùng thực hiện việc ghi bán các lô số đề thì được bị cáo H đồng ý. Để thực hiện hành vi, bị cáo T nhận ghi bán các lô số đề tại thùng vé số tự chọn, còn bị cáo H trong lúc đi bán vé số dạo sẽ nhận ghi bán các lô số đề cho những người mua bên ngoài. Những lúc bị cáo T đi vắng, bị cáo H sẽ thay bị cáo T bán vé số và nhận ghi bán các lô số đề tại thùng vé số của gia đình. Sau khi bán các lô số đề cho người chơi thì bị cáo T và bị cáo H ghi lại vào tờ giấy dò vé số để làm căn cứ đối chiếu kết quả xổ số để tính T6, thua và chi trả tiền với những người mua số đề. Cách thức tính tiền giữa bị cáo bị cáo T, bị cáo H với những người mua số đề như sau:

Đối với số đầu, số đuôi (cuối) thì bị cáo T và bị cáo H nhận tiền đủ (100%). Đối với số đề mua bao lô đài Miền Nam (An Giang, Bình Thuận), đài Miền Trung (Quảng Bình, Quảng Trị, Bình Định) thì tính 14 lô, đài Miền Bắc (Hà Nội) tính 21 lô. Đối với số đá thì tính tiền 14 lô cho mỗi con số đề đài Miền Nam và Miền Trung, còn đài Miền Bắc thì tính 21 lô. Tiền trúng số đề tính theo tỷ lệ 1 ăn 70 (nghĩa là mua 1.000 đồng thì trúng được 70.000 đồng) đối với số mua số đầu, số cuối và bao lô. Đối với lô số đề ba chữ số và số đá đề thì tính theo tỷ lệ 1 ăn 600 (nghĩa là mua 1.000 đồng thì trúng được 600.000 đồng). Trong ngày 22 tháng 12 năm 2022 bị cáo T cùng bị cáo H thực hiện việc bán các lô số đề cụ thể như sau:

- Đài An Giang

- + Trần Thị K mua bao lô 02 chữ số, 03 chữ số với số tiền 1.470.000đồng.
- + Trần Hoài T3 mua số đầu, số cuối và bao lô với số tiền 110.000đồng.
- + Kiều Thị T6 mua bao lô, số đá với số tiền 280.000đồng.
- + Một số người không rõ họ tên và địa chỉ mua số đầu, số cuối, bao lô với số tiền 360.000đồng. Tổng cộng: 2.220.000 đồng.

- Đài Bình Thuận

- + Trần Thị K mua bao lô 02 chữ số, 03 chữ số với số tiền 210.000đồng.
- + Trần Hoài T3 mua số đầu, cuối và bao lô với số tiền 110.000đồng.
- + Nguyễn Văn T4 mua bao lô với số tiền 280.000đồng.
- + Kiều Thị T6 mua bao lô 02 chữ số với số tiền 140.000đồng.
- + Một số người không rõ họ tên và địa chỉ mua số đầu, bao lô, số đá với số tiền 568.000đồng. Tổng 1.308.000 đồng

- Đài Miền Trung (Quảng Bình, Quảng Trị, Bình Định)

- + Trần Hoài T3 mua số đầu, số cuối, bao lô hai chữ số với số tiền 390.000đồng.

+ Một số người không rõ họ tên và địa chỉ mua bao lô 02 chữ số với số tiền 420.000đồng. Tổng cộng 810.000 đồng.

- Đài Miền Bắc (Hà Nội)

+ Trần Hoài T3 mua số đầu, bao lô 02 chữ số với số tiền 440.000đồng.

+ Một số người không rõ họ tên và địa chỉ mua bao lô 02 chữ số, 03 chữ số với số tiền 525.000đồng. Tổng cộng 975.000 đồng.

Đôi chiếu các lô số đề bị cáo T và bị cáo H đã bán vào ngày 22 tháng 12 năm 2022 với kết quả xổ số kiến thiết xác định bà Trần Thị K, Kiều Thị T6, Trần Hoài T3 và 01 (một) người không rõ họ tên và địa chỉ đã trúng các lô số đề như sau:

- Đài An Giang

+ Trần Thị K trúng bao lô số 03 với số tiền 2.100.000đồng.

+ Trần Hoài T3 trúng bao lô số 75 với số tiền 350.000đồng.

+ Một người không rõ họ tên và địa chỉ trúng bao lô số 75 với số tiền 350.000đồng.

- Đài Bình Thuận

Kiều Thị T6 trúng bao lô số 01 với số tiền 700.000đồng.

- Đài Miền Trung (Quảng Bình, Quảng Trị, Bình Định)

+ Một người không rõ họ tên và địa chỉ trúng bao lô số 24 đài Quảng Trị với số tiền 700.000đồng.

- Đài Miền Bắc (Hà Nội)

Trần Hoài T3 trúng bao lô số 15, 26, 68 với số tiền 1.400.000đồng.

Như vậy, số tiền dùng để đánh bạc mà được, thua bằng tiền dưới hình thức mua bán các lô số đề của bị cáo T và bị cáo H như sau:

- Đài Miền Nam (An Giang, Bình Thuận) bị cáo T và bị cáo H bán các lô số đề với tổng số tiền 3.528.000đồng. Kết quả người mua trúng đề với số tiền 3.500.000đồng. Tổng số tiền mà bị cáo T và bị cáo H tham gia đánh bạc đài Miền Nam vào ngày 22 tháng 12 năm 2022 là 7.028.000đồng.

- Đài Miền Trung (Quảng Bình, Quảng Trị, Bình Định) bị cáo T và bị cáo H bán các lô số đề với tổng số tiền 810.000đồng. Kết quả người mua trúng đề với số tiền 700.000đồng. Tổng số tiền mà bị cáo T và bị cáo H tham gia đánh bạc đài Miền Trung vào ngày 22 tháng 12 năm 2022 là 1.510.000đồng.

- Đài Miền Bắc (Hà Nội) bị cáo T và bị cáo H bán các lô số đề với tổng số tiền 965.000đồng. Kết quả người mua trúng đề với số tiền 1.400.000đồng. Tổng số tiền mà bị cáo T và bị cáo H tham gia đánh bạc đài Miền Bắc vào ngày 22 tháng 12 năm 2022 là 2.365.000đồng.

Ngoài ra, bị cáo T còn khai nhận ngày 21 tháng 12 năm 2022 bị cáo sử dụng điện T4 di động nhãn hiệu Vivo Y21S, màu xanh loại màn hình cảm ứng, trên điện T4 được gắn sim có số thuê bao 0706863252, 0924472177 để thực hiện việc

mua bán số đề đài Sóc Trăng với bà Lê Thị Thuý H2 - sinh năm 1983, cư trú khóm 6, thị trấn C, huyện Cầu Kè với số tiền 280.000đồng. Đối chiếu với kết quả xổ số xác định bà H2 không trúng các lô số đề đã mua. Tiến hành kiểm tra điện T4 di động của bị cáo T, bị cáo H và tờ phôi ghi bán lô số đề chỉ còn lưu trữ thông tin mua bán các lô số đề vào ngày 21-22 tháng 12 năm 2022, ngoài ra không còn chứng cứ thể hiện việc mua bán số đề diễn ra ở thời gian trước đó nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra, xử lý theo quy định.

Cơ quan điều tra tiến hành làm việc với Trần Thị K, Trần Hoài T3, Kiều Thị T6, Nguyễn Văn T4 và Lê Thị Thuý H2. Qua làm việc các đối tượng khai nhận như sau:

- Trần Thị K thừa nhận có đến thùng bán vé số tự chọn Thanh T để mua số đề đài Miền Nam với tổng số tiền 1.680.000đồng. Đối chiếu kết quả xổ số, bà Khen trúng bao lô số 03 với số tiền 2.100.000đồng. Như vậy, số tiền mà Trần Thị K tham gia đánh bạc đài Miền Nam trong ngày 22 tháng 12 năm 2022 là 3.780.000đồng.

- Trần Hoài T3 thừa nhận có đến thùng bán vé số tự chọn Thanh T để mua số đề đài Miền Nam với tổng số tiền 220.000đồng. Đối chiếu kết quả xổ số, ông Thanh trúng bao lô số 75 với số tiền 350.000đồng; Mua số đề đài Miền Trung với tổng số tiền 390.000đồng. Đối chiếu kết quả xổ số ông Thanh không trúng đề; Mua số đề đài Miền Bắc với tổng số tiền 440.000đồng. Đối chiếu kết quả xổ số, ông Thanh trúng bao lô số 15, 26, 68 với số tiền 1.400.000đồng. Như vậy, số tiền mà Trần Hoài T3 gia đánh bạc ngày 22 tháng 12 năm 2022 đài Miền Nam là 570.000đồng, đài Miền Trung là 390.000đồng, đài Miền Bắc là 1.840.000đồng. Như vậy, tổng số tiền ông Thanh chơi là 2.800.000 đồng.

- Kiều Thị T6 trình bày vào ngày 22 tháng 12 năm 2022 không có mua các lô số đề của bị cáo T. Quá trình đối chất bà T6 vẫn giữ nguyên lời trình bày, không thay đổi ý kiến. Do đó, không có cơ sở buộc bà T6 đã tham gia đánh bạc và T6 bạc đài Miền Nam với tổng số tiền 1.120.000đồng.

- Nguyễn Văn T4 thừa nhận có dùng điện T4 di động nhắn tin cho bị cáo H để mua số đề đài Bình Thuận với số tiền 280.000đồng, đối chiếu kết quả xổ số ông T4 không trúng đề. Như vậy, số tiền mà Nguyễn Văn T4 tham gia đánh bạc đài Miền Nam trong ngày 22 tháng 12 năm 2022 là 280.000đồng.

- Lê Thị Thuý H2 khai nhận vào ngày 21 tháng 12 năm 2022 có mua bao lô số 45 và 54 đài Sóc Trăng của bị cáo T với số tiền 280.000đồng, đối chiếu với kết quả xổ số bà H2 không trúng đề. Như vậy, xác định số tiền mà Lê Thị Thuý H2 tham gia đánh bạc vào ngày 21 tháng 12 năm 2022 là 280.000đồng.

Nhận thấy, số tiền mà Trần Thị K, Trần Hoài T3, Nguyễn Văn T4 và Lê Thị Thuý H2 chưa đủ định lượng để cấu thành tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Đồng thời các đối tượng trên cũng không có tiền án, tiền sự về tội “Đánh bạc” hoặc tội “Tổ chức đánh bạc”. Căn cứ Nghị định số: 144/2021/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Chính Phủ quy định “xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội;

phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng, chống bạo lực gia đình”, Công an huyện Cầu Kè ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính mỗi đối tượng với số tiền 350.000đồng.

Quá trình điều tra bị cáo T và bị cáo H khai nhận sau khi ghi, bán các lô số đề sẽ thống kê vào tờ phôi đề rồi sử dụng điện T4 di động nhãn hiệu Vivo Y21S, màu xanh đen màn hình cảm ứng của bị cáo H có số thuê bao 0328775324 nhắn tin vào số điện T4 0763276226 của Nguyễn Thị Hồng T7 - sinh năm 1980, cư trú khóm D, thị trấn C, huyện C1 để giao lại tiền và số đề đã ghi để hưởng tiền chênh lệch (hoa hồng). Tiền hoa hồng mà bị cáo T và bị cáo H nhận được trung bình mỗi ngày khoảng 100.000đồng. Tiến hành làm việc với Nguyễn Thị Hồng T7, qua làm việc bà T7 trình bày không tổ chức ghi bán các lô số đề và nhận các lô số đề từ bị cáo T và bị cáo H. Đối với số thuê bao 0763276226 bà T7 trình bày không có sử dụng và cũng không biết là số điện T4 của ai.

Kết quả tra cứu xác định số điện T4 0763276226 tên đăng ký thuê bao là ông Kim H3 - sinh năm 1985, cư trú ấp A, xã Đ, huyện C2, tỉnh Trà Vinh. Qua làm việc ông H3 khai nhận không có sử dụng số điện T4 đã nêu trên. Tiến hành đối chất giữ bị cáo H và bà T7, bị cáo T và bà T7; qua đối chất bà T7 vẫn giữ nguyên lời trình bày, không thay đổi ý kiến nên không có cơ sở buộc Nguyễn Thị Hồng T7 về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại bản cáo trạng số: 38/CT-VKS-HS ngày 22 tháng 6 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn H và Nguyễn Thị Thanh T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo các bị cáo Nguyễn Văn H và Nguyễn Thị Thanh T. Sau khi phân tích các chứng cứ buộc tội đối với các bị cáo và tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo như sau: Các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cảnh về hành vi phạm tội; tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại điểm i, s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Ngoài ra, bị cáo T có cậu ruột là Liệt sĩ nên bị cáo T được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Căn cứ vào những tình tiết giảm nhẹ nêu trên của từng bị cáo để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho mỗi bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Vì đại diện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

Áp dụng vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Thanh T từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự;

- Tịch thu lưu hồ sơ vụ án: 01 (một) tờ phơi ghi lô số đề bằng giấy in kết quả xổ số Miền Nam của đại lý vé số Thanh H4 ngày 16/12/2022 và 01 (một) tờ tờ phơi ghi lô số đề bằng giấy in kết quả xổ số Miền Nam của đại lý vé số Thanh H4 ngày 21/12/2022.

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước đối với số tiền có liên quan đến việc đánh bạc của các bị cáo như sau:

+ Số tiền 1.320.000 đồng là tiền bán các lô số đề có được. Cơ quan điều tra đã gửi vào tài khoản tạm giữ của Cơ quan điều tra mở tại Kho bạc Nhà nước huyện Cầu Kè để quản lý theo quy định.

+ Số tiền 1.000.000 đồng do bị cáo T tự nguyện giao nộp tiền thu lợi bất chính; do bị cáo T và H dùng để đánh bạc cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè. Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè đã chuyển số tiền trên đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Cầu Kè để quản lý theo quy định.

+ 01 (một) điện T4 di động nhãn hiệu Vivo Y21s, màu xanh đen loại màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng. Số IMEL 861128057661537, 861128057661259, trên điện T4 được gắn sim có số thuê bao 0563836232, 0328775324 của bị cáo Nguyễn Văn H.

- Giao cho Cơ quan thi hành án quản lý số tiền 1.500.000 đồng thu giữ được do bị cáo H và bị cáo T đổi số kiến thiết; hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè đã nộp vào tài khoản Kho bạc nhà nước huyện Cầu Kè số 39490907763200000, để đảm bảo thi hành án cho các bị cáo.

- Hoàn trả cho bị cáo Nguyễn Thị Thanh T 01 (một) điện T4 di động nhãn hiệu Vivo Y21s, màu xanh loại màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng. Số IMEL 8611280556142976, 8611280556142968, trên điện T4 được gắn sim có số thuê bao 0706863252, 0924472177. Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè đã ra Quyết định chuyển vật chứng trên từ Cơ quan Cảnh sát điều tra sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cầu Kè quản lý theo quy định.

Ngoài ra, vị Kiểm sát viên còn đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa các bị cáo H và bị cáo T thành khẩn khai nhận hành vi vi phạm như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè đã truy tố cũng như lời luận tội của Kiểm sát viên là có tham gia đánh bạc bằng hình thức ghi bán các lô số đề cho nhiều người nên các bị cáo đều xác định không bị oan, sai.

Xét thấy, quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Bị cáo Nguyễn Văn H và bị cáo Nguyễn Thị Thanh T không phát biểu tranh luận.

Lời nói sau cùng của các bị cáo Nguyễn Văn H và bị cáo Nguyễn Thị Thanh T đều xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ số tiền phạt cho các bị cáo; do các bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người làm chứng ông Trần Hoài T3, ông Trần Văn T4, bà Lê Thị Thúy H2, bà Kiều Thị T6 và bà Nguyễn Thị Hồng T7 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa không rõ lý do và việc vắng mặt của ông Trần Hoài T3, ông Trần Văn T4, bà Lê Thị Thúy H2, bà Kiều Thị T6 và bà Nguyễn Thị Hồng T7 không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông Trần Hoài T3, ông Trần Văn T4, bà Lê Thị Thúy H2, bà Kiều Thị T6 và bà Nguyễn Thị Hồng T7 theo quy định tại Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Xét thấy, tại phiên tòa hôm nay các bị cáo H, T đều khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè đã truy tố cũng như lời luận tội của Kiểm sát viên. Lời khai này của các bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

[3] Bị cáo Nguyễn Thị Thanh T và bị cáo Nguyễn Văn H chung sống như vợ chồng với nhau tại thị trấn C, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh. Bị cáo T và bị cáo T có thùng vé số tự chọn Thanh T thuộc khóm 4, thị trấn C, huyện Cầu Kè. H2 ngày bị cáo T bán vé số tại thùng bán vé số, còn bị cáo H thì đi bán vé số dạo. Bị cáo T muốn kiếm thêm thu nhập từ việc ghi bán số nên bị cáo T nảy sinh ý định đánh bạc mà được thua bằng tiền dưới hình thức ghi bán các lô số đề. Để thực hiện ý định, bị cáo T bàn bạc với bị cáo H và được bị cáo H chấp nhận. Nhiệm vụ của bị cáo T là bán vé số và ghi bán các lô số đề tại thùng vé số tự chọn, còn bị cáo H trong lúc bán vé số dạo nếu ai có nhu cầu mua số đề thì bị cáo sẽ bán. Sau đó, hai bị cáo tập hợp các lô số đề đã bán trong ngày vào tờ phoi đề rồi đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết để chung chi tiền với người mua số đề khi trúng đề. Vào ngày 22 tháng 12 năm 2022, bị cáo T và bị cáo H thực hiện việc mua bán số đề đài Miền Nam (An Giang, Bình Thuận) với tổng số tiền 7.028.000đồng; đài Miền Trung (Quảng Bình, Quảng Trị, Bình Định) với tổng số tiền 1.510.000đồng; đài Miền Bắc (Hà Nội) với tổng số tiền 2.365.000đồng.

[4] Do đó, hành vi đánh bạc trái phép mà được thua bằng tiền dưới hình thức mua bán các lô số đề đài Miền Nam (An Giang, Bình Thuận) vào ngày 22 tháng 12 năm 2022 của bị cáo Nguyễn Thị Thanh T và bị cáo Nguyễn Văn H với tổng số tiền 7.028.000đồng đã cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[5] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn ở địa phương, ảnh hưởng đến việc quản lý hành chính của cơ quan nhà nước, bản thân các bị cáo nhận thức được việc đánh bạc bằng hình thức lặc bầu

của mà được thua bằng tiền bị pháp luật nghiêm cấm. Thay vì các bị cáo cần làm tốt vai trò của bản thân trong gia đình, lo chí thú làm ăn để phát triển kinh tế, lo cho gia đình, nuôi dưỡng và giáo dục con cái về nhân cách, ý thức chấp hành pháp luật. Không làm được như vậy, mà các bị cáo chỉ vì ham mê tham gia đánh bạc trái phép bằng hình thức ghi bán các lô số đề để thu lợi ích bất chính mà bất chấp sự nghiêm cấm của pháp luật và cố ý vi phạm. Do đó, Hội đồng xét xử cần xem xét xử phạt các bị cáo một mức án phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của từng bị cáo, để răn đe, giáo dục các bị cáo có ý thức chấp hành pháp luật, bảo đảm cho việc cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người công dân tốt, có lợi cho gia đình và có ích cho xã hội.

[6] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét đến những tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo như sau: Các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại điểm i, s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Ngoài ra, bị cáo T có câu ruột là Liệt sĩ; bị cáo H có trình độ văn hóa thấp (không có đi học chỉ biết đọc biết viết); cả bị cáo H và bị cáo T có H cảnh kinh tế khó khăn và được chính quyền địa phương xác nhận nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Căn cứ vào những tình tiết giảm nhẹ nêu trên Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[7] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người có T7 quyền tiến hành tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đã T7 tra các quyết định của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân; hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố; xét thấy các quyết định của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát; hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều đúng quy định pháp luật, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối nên các quyết định và hành vi trên đều hợp pháp.

[8] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[9] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự;

- Tịch thu lưu hồ sơ vụ án: 01 (một) tờ phơi ghi lô số đề bằng giấy in kết quả xổ số Miền Nam của đại lý vé số Thanh H4 ngày 16/12/2022 và 01 (một) tờ tờ phơi ghi lô số đề bằng giấy in kết quả xổ số Miền Nam của đại lý vé số Thanh H4 ngày 21/12/2022.

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước đối với số tiền có liên quan đến việc đánh bạc của các bị cáo như sau:

- + Số tiền 1.320.000 đồng là tiền bán các lô số đề có được. Cơ quan điều tra đã gửi vào tài khoản tạm giữ của Cơ quan điều tra mở tại Kho bạc Nhà nước huyện Cầu Kè để quản lý theo quy định.

- + Số tiền 1.000.000 đồng do bị cáo T tự nguyện giao nộp tiền thu lợi bất chính; do bị cáo T và H dùng để đánh bạc cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu

Kè. Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè đã chuyển số tiền trên đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Cầu Kè để quản lý theo quy định.

+ 01 (một) điện T4 di động nhãn hiệu Vivo Y21s, màu xanh đen loại màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng. Số IMEL 861128057661537, 861128057661259, trên điện T4 được gắn sim có số thuê bao 0563836232, 0328775324 của bị cáo Nguyễn Văn H.

- Giao cho Cơ quan thi hành án quản lý số tiền 1.500.000đồng thu giữ được do bị cáo H và bị cáo T đổi số kiến thiết; hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè đã nộp vào tài khoản Kho bạc nhà nước huyện Cầu Kè số 39490907763200000, để đảm bảo thi hành án cho các bị cáo.

- Hoàn trả cho bị cáo Nguyễn Thị Thanh T 01 (một) điện T4 di động nhãn hiệu Vivo Y21s, màu xanh loại màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng. Số IMEL 8611280556142976, 8611280556142968, trên điện T4 được gắn sim có số thuê bao 0706863252, 0924472177. Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè đã ra Quyết định chuyển vật chứng trên từ Cơ quan Cảnh sát điều tra sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cầu Kè quản lý theo quy định.

[10] Xét bản luận tội của vị Kiểm sát viên kết luận các bị cáo Nguyễn Văn H và Nguyễn Thị Thanh T phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, mức hình phạt mà vị Kiểm sát viên đề nghị là tương xứng với tính chất vụ án nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Đối với những người tham gia đánh bạc gồm: Trần Thị K, Trần Hoài T3, Nguyễn Văn T4 và Lê Thị Thuý H2 chưa đủ định lượng để cấu thành tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Đồng thời các đối tượng trên cũng không có tiền án, tiền sự về tội “Đánh bạc” hoặc tội “Tổ chức đánh bạc”. Căn cứ Nghị định số: 144/2021/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Chính Phủ quy định “xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng, chống bạo lực gia đình”, Công an huyện Cầu Kè ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính mỗi người với số tiền 350.000đồng.

[12] Về án phí sơ T7: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Văn H và Nguyễn Thị Thanh T phải chịu án phí hình sự sơ T7 theo quy định của pháp luật.

[13] Các bị cáo được kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn H và Nguyễn Thị Thanh T phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Về hình phạt:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 35 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H 40.000.000đồng (*Bốn mươi triệu đồng*).

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Thanh T 40.000.000đồng (*Bốn mươi triệu đồng*).

Về vật chứng: Áp dụng khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Tịch thu lưu hồ sơ vụ án: 01 (một) tờ phơi ghi lô số đề bằng giấy in kết quả xổ số Miền Nam của đại lý vé số Thanh H4 ngày 16/12/2022 và 01 (một) tờ tờ phơi ghi lô số đề bằng giấy in kết quả xổ số Miền Nam của đại lý vé số Thanh H4 ngày 21/12/2022.

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước đối với số tiền có liên quan đến việc đánh bạc của các bị cáo như sau:

+ Số tiền 1.320.000đồng là tiền bán các lô số đề có được. Cơ quan điều tra đã gửi vào tài khoản tạm giữ của Cơ quan điều tra mở tại Kho bạc Nhà nước huyện Cầu Kè để quản lý theo quy định.

+ Số tiền 1.000.000 đồng do bị cáo T tự nguyện giao nộp tiền thu lợi bất chính; do bị cáo T và H dùng để đánh bạc cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè. Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè đã chuyển số tiền trên đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Cầu Kè để quản lý theo quy định.

+ 01 (một) điện T4 di động nhãn hiệu Vivo Y21s, màu xanh đen loại màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng. Số IMEL 861128057661537, 861128057661259, trên điện T4 được gắn sim có số thuê bao 0563836232, 0328775324 của bị cáo Nguyễn Văn H.

- Giao cho Cơ quan thi hành án quản lý số tiền 1.500.000đồng thu giữ được do bị cáo H và bị cáo T đổi số kiến thiết; hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè đã nộp vào tài khoản Kho bạc nhà nước huyện Cầu Kè số 39490907763200000, để đảm bảo thi hành án cho các bị cáo.

- Hoàn trả cho bị cáo Nguyễn Thị Thanh T 01 (một) điện T4 di động nhãn hiệu Vivo Y21s, màu xanh loại màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng. Số IMEL 8611280556142976, 8611280556142968, trên điện T4 được gắn sim có số thuê bao 0706863252, 0924472177. Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè đã ra Quyết định chuyển vật chứng trên từ Cơ quan Cảnh sát điều tra sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cầu Kè quản lý theo quy định.

- Về án phí sơ T7: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12

năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Văn H và Nguyễn Thị Thanh T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ T7.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Cầu Kè;
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- Công an huyện Cầu Kè;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS huyện Cầu Kè;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ T7
T7 phán - chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Mỹ Ai